TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN DƯƠNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2019/HNGĐ-ST
Ngày 23 - 4 - 2019
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN DƯƠNG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lưu Văn Tỉnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Tỵ

Bà Nguyễn Thị Lợi

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Phạm Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thùy Chi – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện An Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 20/2019/TLST- HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Hoàng Thị Thanh H, sinh năm 1989, cư trú tại: Thôn V , xã Đ , huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt (có đơn xin xử vắng mặt).

- *Bị đơn:* Anh Mai Văn Q, sinh năm 1985, cư trú tại: Thôn L , xã Đ , huyện A, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tại các bản tự khai nguyên đơn là Chị Hoàng Thị Thanh H trình bày:

Chị và Anh Mai Văn Q kết hôn do tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng vào năm 2008. Trước khi đăng ký kết hôn chị và anh Q có tổ chức đám cưới theo phong tục và chung sống với nhau từ năm 2007. Sau ngày cưới vợ chồng về chung sống cùng gia đình anh Q tại Thôn L , xã Đ , huyện A, thành phố Hải Phòng. Trong quá trình chung sống vợ chồng hòa

thuận hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng tính cách không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thiếu sự tin tưởng và quan tâm đến nhau nên thường xảy ra va chạm cãi vã, tình cảm rạn nứt. Mặc dù đã được gia đình hai bên giúp đỡ hòa giải nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn căng thẳng nên chị đã bỏ về sống ở nhà mẹ đẻ tại thôn V, xã Đ từ tháng 6 năm 2017 đến nay, vợ chồng sống ly thân, không ai còn sự quan tâm và trách nhiệm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm giữa chị với Anh Mai Văn Q không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với Anh Mai Văn Q để giải phóng hai bên khỏi sự ràng buộc bởi quan hệ hôn nhân.

Về con chung: Chị và Anh Mai Văn Q có 01 con chung là: Mai Thị Kiều O, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2007. Ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao con chung cho chị nuôi dưỡng, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là Anh Mai Văn Q: Trong quá trình Toà án giải quyết vụ án, Toà án đã nhiều lần tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Q để anh Q đến Toà án nhân dân huyện An Dương giải quyết việc Chị Hoàng Thị Thanh H xin ly hôn nhưng anh Q đều vắng mặt không có lý do nên không có quan điểm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Dương tại phiên toà phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự từ khi thụ lý cho đến phiên tòa, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ, tham gia phiên tòa theo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn là Anh Mai Văn Q được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không trình bày quan điểm, vắng mặt tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và tại phiên tòa không có lý do đã vi phạm Điều 70 và Điều 72 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Sau khi phân tích đánh giá chứng cứ, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Điều 39 Bộ luật Dân sự, các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Chị Hoàng Thị Thanh H. Xử cho Chị Hoàng Thị Thanh H được ly hôn với Anh Mai Văn Q. Giao con chung Mai Thị Kiều O, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2007 cho chị H nuôi dưỡng. Thời hạn nuôi dưỡng con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi nếu không có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về việc cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung do các đương sự không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Chị Hoàng Thị Thanh H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về việc xét xử vắng mặt đương sự:* Nguyên đơn Chị Hoàng Thị Thanh H có đơn xin xử vắng mặt; bị đơn Anh Mai Văn Q đã được Toà án tống đạt các văn bản tố tụng theo đúng thủ tục tố tụng nhưng anh Q vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do nên căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn Chị Hoàng Thị Thanh H và bị đơn Anh Mai Văn Q.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào lời khai của đương sự, căn cứ vào chứng cứ do đương sự cung cấp và các chứng cứ do Toà án thu thập đã có đủ cơ sở xác định Chị Hoàng Thị Thanh H và Anh Mai Văn Q kết hôn với nhau do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Đ, huyện A, thành phố Hải Phòng vào năm 2008. Trong quá trình chung sống của vợ chồng do bất đồng quan điểm sống, tính cách không hòa hợp nên vợ chồng thường xuyên xảy ra va chạm, tình cảm rạn nứt, vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 6 năm 2017 đến nay, không còn sự quan tâm và trách nhiệm đến nhau. Xét thấy mâu thuẫn giữa Chị Hoàng Thị Thanh H và Anh Mai Văn Q đã căng thẳng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên việc Chị Hoàng Thị Thanh H xin ly hôn với Anh Mai Văn Q là có căn cứ chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị Hoàng Thị Thanh H và Anh Mai Văn Q có 01 con chung là Mai Thị Kiều O, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2007. Chị H có quan điểm đề nghị Tòa án giao con chung cho chị nuôi dưỡng, chị và anh Q tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con. Anh Mai Văn Q không có lời khai, vắng mặt tại phiên tòa nên không có quan điểm của anh Q về con chung. Xét thấy quan điểm của chị H là tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật và nguyện vọng của con chung nên chấp nhận.

Về việc cấp dưỡng nuôi con do Chị Hoàng Thị Thanh H không có yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết. Khi nào anh Q có yêu cầu về việc nuôi con hoặc chị H có yêu cầu về việc cấp dưỡng nuôi con Tòa án sẽ xem xét giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[4] Về tài sản chung: Chị Hoàng Thị Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết. Anh Mai Văn Q không có lời khai, vắng mặt tại phiên toà. Vì vậy, không có quan điểm về tài sản chung nên Tòa án không xem xét, giải quyết về vấn đề tài sản. Khi nào các đương sự có yêu cầu, Toà án sẽ giải quyết việc chia tài sản bằng vụ án dân sự khác.

[5] Về án phí: Chị Hoàng Thị Thanh H phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo của các đương sự: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, Điều 238; Điều 266, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 39 Bộ luật dân sự.

Căn cứ các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Xử cho Chị Hoàng Thị Thanh H được ly hôn với Anh Mai Văn Q.

2. Xử: Giao con chung Mai Thị Kiều O, sinh ngày 11 tháng 9 năm 2007 cho Chị Hoàng Thị Thanh H nuôi dưỡng. Thời hạn nuôi dưỡng con chung tính từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật đến khi con chung đủ 18 tuổi nếu không có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về việc cấp dưỡng nuôi con Tòa án không xem xét giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Hoàng Thị Thanh H phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm để sung vào Ngân sách Nhà nước, chị H đã nộp số tiền tạm ứng án phí 300.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương (Biên lai thu tiền số 0004055 ngày 16 tháng 01 năm 2019) nên không phải nộp nữa.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Dương;
- THADS huyện An Dương;
- Đương sự;
- UBND xã Đ (nơi ĐKKH);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Văn Tỉnh